

Số: 133/TB-THADS

An Minh, ngày 05 tháng 05 năm 2021

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá

Căn cứ điều 98 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014).

Căn cứ Bản án số: 61/2014/QĐ-STDS ngày 08 tháng 07 năm 2014 của Tòa án nhân dân huyện An Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 08/QĐ-CCTHADS ngày 04 tháng 10 năm 2016 của Chi cục Trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh;

Căn cứ Quyết định Cường chế kê biên xử lý tài sản số: 09/QĐ-CCTHADS ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh

Căn cứ Quyết định sửa đổi bổ sung quyết định thi hành án số: 01/QĐ-CCTHADS ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh;

Căn cứ biên bản kê biên, xử lý tài sản ngày 15/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện An minh;

Chấp hành viên Chi cục thi hành án dân sự huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang Thông báo việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản như sau:

1/. Tên địa chỉ của người có tài sản tổ chức thẩm định giá

- Chi cục thi hành án dân sự huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang;
- Địa chỉ: khu phố 2, thị trấn Thứ 11, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang;
- Điện thoại liên hệ: Quang ĐT 0919.415.218- Công ĐT 0949.942.949;

2/. Tên tài sản thẩm định giá

1. Quyền sử dụng đất ở và đất trồng cây lâu năm tọa lạc ấp Xẻo Nhàu A, xã Tân Thạnh, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang. thửa đất số: 01 trích đo từ thửa đất số 00, tờ bản đồ số 00, diện tích 293,1 m², trong đó đất ở nông thôn 68 m², đất trồng cây lâu năm 225,1 m², thuộc Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: BN 390733, số vào sổ cấp GCN: CH00560 do UBND huyện An Minh cấp ngày 22/11/2013, thửa đất số 00, tờ bản đồ số 00, diện tích 496m², trong đó đất ở nông thôn 68m², đất trồng cây lâu năm 428 m², thửa đất tại ấp Xẻo Nhàu A, xã Tân Thạnh, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang, đứng tên Phạm Thị Mai,

Diện tích đo đạc thực tế theo hiện trạng để kê biên quyền sử dụng đất có các điểm như sau:

- Điểm 1 – 2 = 8,5m - Giáp kinh Xẻo Nhàu (rộng 50m)
- Điểm 2 – 3 = 28,85 m – đất còn lại của Phạm Thị Mai.
- Điểm 3 – 4 = 10.30 m – Giáp đất Đặng Văn Thường.



Điểm 4 – 5 = 15,40 m – Giáp đất Phạm Minh Quốc

Điểm 5 – 6 = 1 m – Giáp đất Phạm Minh Quốc

Điểm 6 – 7 = 11,81 m – Giáp đất Phạm Minh Quốc

Điểm 7 – 8 = 1,5 m – Giáp đất Phạm Minh Quốc

Điểm 8 – 1 = 1,2 m – Giáp đất Phạm Minh Quốc

Diện tích = 293,1m², Trong đó: đất ở Nông thôn = 68m², đất trồng cây lâu năm = 225,1m².

2. Nhà ở và Công trình xây dựng:

- Nhà ở chính: năm xây dựng 2010.

Kết cấu: bó nền xây gạch, móng gạch, cột gỗ vuông 11cm x 11cm, vách lole sồng vuông, nền lát gạch Ceramic 40cm x 40cm, vì kèo đòn tay gỗ, mái tole sồng vuông, cửa sổ nhôm kính, cửa đi nhôm kính.

Hiện trạng mái tole và vách tole bị gỉ sét;

Diện tích 5,2m x 10,9m = 56,68m²

- Hàng ba nhà ở: xây dựng năm 2010.

Kết cấu: Bó nền xây gạch, móng gạch, nền lát gạch Ceramic 40cm x 40cm, cột gỗ 11cm x 11cm, vì kèo đòn tay gỗ, mái tole sồng vuông.

Hiện trạng mái tole bị gỉ sét

Diện tích: 5,2m x 2,25m = 11,7m².

- Chuồng heo: năm xây dựng 2010;

Kết cấu: Bó nền xây gạch, cột BTCT+ gỗ, vì kèo đòn tay gỗ, máy tole sồng tròn, nền láng xi măng.

Hiện trạng mái tole bị gỉ sét, vì kèo đòn tay gỗ bị mục.

Diện tích: 9,5m x 13,3m = 116,85m²;

- Nhà vệ sinh ngoài nhà: năm xây dựng 2010.

Kết cấu: Bó nền xây gạch, móng gạch, tường xây gạch dày 10cm, quét sơn nước, nền lát gạch mem, vì kèo gỗ, mái tole sồng vuông, cửa nhôm kính xí bệt

Hiện trạng mái tole bị gỉ sét;

Diện tích: 1,75m x 1,25m = 2,1875m²;

- Nhà lắp ghép bên phải nhà ở: Năm xây dựng 2010.

Kết cấu: Nền láng xi măng, cột gỗ vách tole sồng tròn, vì kèo gỗ máy tole sồng vuông.

Hiện trạng vách và mái tole bị gỉ sét

Diện tích: 11,8m x 2,7m = 31,86m²;

- Tường bếp: Năm xây dựng 2010.

Kết cấu: Tường xây gạch 10cm quét sơn nước.

Hiện trạng đang sử dụng bình thường

Diện tích: (1,5m + 1,5m + 2,6m) x 2,1m = 11,76m²

- Nền xi măng phía trước (máy che): Năm xây dựng 2010.

Kết cấu: nền cát láng xi măng, cột gỗ vì kèo gỗ, mái tole sồng tròn.

Hiện trạng nền lũng nước vài chỗ, vì kèo gỗ bị mục, máy tole bị gỉ sét.

Diện tích: $8,68m \times 3m = 25.8m^2$;

- Hàng rào: Năm xây dựng 2010.

Kết cấu: tường xây 10cm cao 35cm, cột gạch, lưới B40.

Hiện trạng lưới B40 bị gỉ sét, tường bê vài chỗ

Diện tích: $8,6m \times 1,6m = 13,76.8m^2$;

3. Hệ thống điện nước: Trong nhà có hệ thống điện đang sử dụng bình thường. không có hệ thống nước.

3/. Tiêu chí lựa chọn tổ chức thẩm định giá

Các tổ chức thẩm định giá phải đáp ứng các tiêu chí sau:

- Tổ chức thẩm định giá trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

- Tổ chức thẩm định giá phải lựa chọn đủ điều kiện hoạt động theo quy định của pháp luật, về thẩm định giá và đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá.

Đề Nghị Cục thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang Đăng tải Thông báo số 113/TB-THADS ngày 05/05/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện An Minh để các tổ chức có nhu cầu thẩm định giá nộp hồ sơ đăng ký theo quy định.

4. Thời gian địa điểm nộp hồ sơ đăng ký ngày 12 /05/2021

a) Thời gian đăng tải:

- Từ ngày đăng ký thông tin đến 16 giờ 30 phút ngày 14/05/2021.

b) Địa điểm:

- Tại trụ sở Chi cục thi hành án dân sự huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang, tọa lạc khu phố 2, thị trấn Thứ 11 huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang;

Các tổ chức có nhu cầu thẩm định giá thì nộp hồ sơ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện An Minh theo thông báo trên.

Trân trọng Thông báo !

Nơi nhận:

- Cục THADS tỉnh KG;
- Trang thông tin Cục THADS tỉnh KG
- Các bên đương sự;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.



Võ Văn Quang